

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2023/HS-PT

Ngày: 30-5-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Phước Hiệu.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thành; ông Lê Minh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Huyền Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 35/2023/TLPT-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo Trương Thị H, Nguyễn Thị T và Võ Thị Ngọc T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 14/2023/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Trương Thị H (Tên gọi khác: Thắm), sinh năm: 1980, tại: Bình Thuận; Nơi cư trú: thôn T.H, xã T.L, thành phố P.T, tỉnh B.T Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn Tâm (không rõ năm sinh) và bà Huỳnh Thị Thơm, sinh năm 1961; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Chồng: Trịnh Thái Bình, sinh năm 1975; Con: có 02 người, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2003;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Nhân thân:

- Ngày 16/3/2015 bị Phòng PC45 – Công an tỉnh Bình Thuận xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Đã chấp hành đóng phạt ngày 16/3/2015.

- Ngày 10/9/2021 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Phan Thiết ra Quyết định xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Chấp hành đóng phạt ngày 06/10/2021.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt

2. Nguyễn Thị T, sinh năm: 1965, tại: Bình Thuận; Nơi cư trú: khu phố 2, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Xí (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thái (đã chết); Gia đình có 8 anh em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình; Chồng: Phan Duy Anh, sinh năm 1958; Con: có 02 người, con lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 1984;

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 30/10/2020 bị Trưởng Công an huyện Hàm Thuận Bắc ra quyết định xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Đã chấp hành đóng phạt ngày 02/11/2020.

Nhân thân:

- Ngày 14/6/2016 bị Công an thành phố Phan Thiết xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc + tịch thu sung công quỹ 800.000 đồng tiền đánh bạc. Đã chấp hành xong quyết định này vào ngày 14/6/2016.

- Tại bản án số 124/2021 ngày 16/9/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xử phạt 20.000.000 đồng về hành vi đánh bạc ngày 7/11/2020 tại thôn Phú Nhang, xã Hàm Hiệp, huyện Hàm Thuận Bắc. Đã thi hành xong án phí và tiền phạt vào ngày 04/4/2022.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt

3. Võ Thị Ngọc T, sinh năm: 1973, tại: Bình Thuận; Nơi cư trú: khu phố 1, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Ngọc Cần (đã chết) và bà Phạm Thị Nhuận (đã chết); Gia đình có 6 chị em, bị cáo là con thứ 3 trong gia đình; Chồng: Võ Quốc Hùng (đã chết); Con: có hai người, một người đã chết, người còn lại sinh năm 1998;

Tiền án: Tại bản án số 02/2011, ngày 07/01/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt Võ Thị Ngọc T 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc. Buộc bị cáo phải nộp lại 3.000.000 đồng tịch thu sung công quỹ, nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo chưa thi hành bản án nộp

lại 3.000.000 đồng và đóng án phí. Chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không; Nhân thân: Không

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt;

Ngoài ra vụ án còn có 02 bị cáo khác không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

[1] Vào lúc 19 giờ 30 phút ngày 24/7/2021 tại khu vực nghĩa trang thuộc thôn Tiến Hiệp, xã Tiến Lợi, thành phố Phan Thiết, Đội kiểm tra liên quân Công an tỉnh Bình Thuận và công an xã Tiến Lợi đã phát hiện bắt quả tang có khoảng 20 đối tượng đang tụ tập đánh bạc xóc “Tài Xiu” sát phạt thắng thua bằng tiền. Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 1.800.000 đồng; và các công cụ phục vụ cho việc đánh bạc gồm: 01 bộ chén, đĩa bằng sứ màu trắng; 03 hột xí ngầu; 01 tấm bạt kích thước (140 x 86)cm có in chữ tài xiu cùng các con số; 02 bóng đèn led; 01 bình điện 12V hiệu Habaco.

Quá trình điều tra đã xác định được Phạm Thanh Dương thường tụ tập cùng các đối tượng khác đánh bạc được thua bằng tiền tại khu vực này, từ khoảng 14 giờ đến 20 hàng ngày, các công cụ phương tiện phục vụ cho việc đánh bạc là do Dương chuẩn bị, quá trình đánh bạc Dương luôn là người làm cái và trực tiếp thắng thua với *nhà con* là những người đặt cược đánh bạc ăn thua với Dương.

Hình thức chơi đánh bạc “Tài – Xiu” tính thắng thua bằng tiền được Dương và những người tham gia đánh bạc thỏa thuận như sau:

Người tham gia đánh bạc sẽ đặt cược chọn bên tài hoặc bên Xiu, tỷ lệ đặt cược thắng thua là 1:1; Sau khi xóc 03 hột xí ngầu (mỗi hột có 6 mặt, tương ứng từ 1 đến 6 điểm). Nếu kết quả từ 4 đến 10 điểm thì kết quả là Xiu thắng, nhà cái sẽ lấy tiền bên Tài chung cho bên Xiu, nếu thiếu thì nhà cái bỏ thêm tiền của mình vào bù, nếu dư thì nhà cái thắng số tiền chênh lệch này. Nếu kết quả từ 11 đến 17 điểm thì kết quả là Tài thắng, nhà cái sẽ lấy tiền bên Xiu chung cho bên Tài, nếu thiếu thì nhà cái bỏ thêm tiền của mình vào bù, nếu dư thì nhà cái thắng số tiền chênh lệch này. Nếu kết quả 3 hột xí ngầu giống nhau mà tổng điểm là 3, 6 hoặc 9 điểm (còn gọi là bão Xiu), thì nhà cái thắng tiền bên Tài, còn bên Xiu lấy tiền cược về. Nếu kết quả 3 hột xí ngầu giống nhau mà tổng điểm là 12, 15 hoặc 18 điểm (còn gọi là bão Tài), thì nhà cái thắng tiền bên Xiu, còn bên Tài lấy tiền cược về.

[2] Kết quả điều tra đã xác định tại thời điểm ngày 24/7/2021 đã có 18 đối tượng tham gia đánh bạc trong vụ án với số tiền đánh bạc cụ thể như sau:

1. Phạm Thanh Dương đã rủ Nguyễn Quốc Luận và Trương Thị H góp mỗi người 1.000.000 đồng để Dương làm cái ăn thua với các con bạc, sau khi sòng bạc nghỉ sẽ tính thắng thua và chia đều số tiền cho cả ba. Quá trình đánh bạc Nguyễn Quốc Luận giúp Dương chung chi tiền thắng thua cho các con bạc; Trương Thị H đứng xem quan sát việc đánh bạc.

2. Nguyễn Thị Tmang theo 800.000 đồng để tham gia đánh bạc, mỗi ván đặt từ 30.000 đồng đến 50.000 đồng, khi bắt quả tang, Thuận đang thua bạc 100.000 đồng, bị thu giữ 700.000 đồng.

3. Võ Thị Ngọc T mang theo số tiền 700.000 đồng để đánh bạc. Thùỵ đặt mỗi ván 50.000 đồng (không nhớ bao nhiêu ván) và thua hết số tiền 700.000 đồng .

4. Nguyễn Thị Yên Linh (sinh năm 1972, trú tại khu phố 6, phường Đức Long, thành phố Phan Thiết) mang theo số tiền 300.000 đồng để đánh bạc, Linh thua gần hết số tiền mang theo, còn 20.000 đồng Linh đang đặt ván cuối thì bị cơ quan Công an bắt quả tang.

5. Đoàn Thị Thu Hiền (sinh năm 1964, trú tại khu phố 5, phường Phú Tài, Phan Thiết): Hiền mang theo số tiền 200.000 đồng để đánh bạc và thua hết tiền.

6. Nguyễn Minh Trung (sinh năm 1978, trú tại khu phố Phú An, thị trấn Phú Long, huyện Hàm Thuận Bắc) mang theo số tiền 950.000 đồng để chơi đánh bạc, thua gần hết tiền mang theo, còn 200.000 đồng Trung đặt ván cuối thì bị bắt quả tang.

7. Đào Thị Hoa (sinh năm 1962, trú tại thôn Thắng Hòa, xã Hàm Thắng, Hàm Thuận Bắc) sử dụng số tiền 650.000 đồng để chơi đánh bạc và thua số tiền 450.000 đồng. Ván cuối Hoa đặt 30.000 đồng thì bị cơ quan Công an vào bắt quả tang.

8. Võ Thị Tạo (sinh năm 1970, trú tại thôn Thắng Hòa, xã Hàm Thắng, huyện Hàm Thuận Bắc) sử dụng số tiền 400.000 đồng để chơi đánh bạc, Tạo thua còn 30.000 đồng đang đặt ván cuối thì bị bắt quả tang.

9. Nguyễn Thị Minh Hằng (sinh năm 1977, trú tại thôn Hiệp Phước, thị trấn Chợ Lầu, huyện Bắc Bình) mang theo số tiền 200.000 đồng để chơi đánh bạc, Hằng thua 50.000 đồng thì nghỉ.

10. Nguyễn Thị Nhi (sinh năm 1987, trú tại thôn Đại Thiện 1, xã Hàm Hiệp, Hàm Thuận Bắc) mang theo số tiền 860.000 đồng để chơi đánh bạc, thua bạc số tiền 160.000 đồng.

11. Nguyễn Thị Thanh Thảo (sinh năm 1979, trú tại khu phố A, phường Thanh Hải, Phan Thiết) mang theo số tiền 200.000 đồng để chơi đánh bạc và bị thua, còn 50.000 đồng đang đặt ván cuối thì bị bắt quả tang.

12. Nguyễn Thị Kim Phụng (sinh năm 1980, trú tại thôn Phú Khánh, xã Hàm Mỹ, huyện Hàm Thuận Nam) mang theo số tiền 1.500.000 đồng để đánh bạc, Phụng thua bạc số tiền 300.000 đồng.

13. Trần Thị Thu Thủy (sinh năm 1974, trú tại khu phố 5, phường Phú Trinh, Phan Thiết), mang theo số tiền 70.000 đồng để chơi đánh bạc và đã thua hết tiền mang theo.

14. Nguyễn Thị Nga (sinh năm 1964, trú tại khu phố 5, phường Đức Long, Phan Thiết), mang theo số tiền 500.000 đồng để chơi đánh bạc, thua bạc số tiền **300.000 đồng**.

15. Nguyễn Cao Thị Thế Quan (sinh năm 1971, trú tại khu phố 1, phường Bình Hưng, Phan Thiết) mang theo số tiền 350.000 đồng để chơi đánh bạc, Quan thắng bạc số tiền 350.000 đồng. Như vậy tiền dùng đánh bạc của Quan là 700.000 đồng.

16. Đỗ Thị Liên (sinh năm 1978, trú tại thôn 5, xã Hàm Đức, huyện Hàm Thuận Bắc) mang theo số tiền 200.000 đồng để chơi đánh bạc và thua hết số tiền mang theo.

[3] Tổng số tiền các con bạc (nhà con) dùng vào việc đánh bạc là 8.230.000 đồng, trong đó tại ván cuối khi bắt quả tang, các nhà con đã đặt cược xuống chiếu bạc tổng số tiền 430.000 đồng nên số tiền dùng đánh bạc còn lại của các nhà con là **7.800.000 đồng**.

[4] Phạm Thanh Dương, Nguyễn Quốc Luận và Trương Thị H do đã góp mỗi người 1.000.000 đồng để Dương làm cái ăn thua với các con bạc. Do đó số tiền đánh bạc của Phạm Thanh Dương, Nguyễn Quốc Luận và Trương Thị H là: 1.800.000 đồng (tiền thu giữ trên chiếu bạc) + 3.000.000 đồng (tiền cả ba bị cáo góp lại để làm nhà cái đánh bạc) + 7.800.000 đồng (tiền sử dụng vào việc đánh bạc thu giữ của các con bạc tham gia tại sòng bạc) = **12.600.000 đồng**.

[5] Như vậy số tiền đánh bạc của các đối tượng tham gia đánh bạc đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 01 điều 321 Bộ luật Hình sự là: Phạm Thanh Dương, Nguyễn Quốc Luận và Trương Thị H.

Đối với Nguyễn Thị Tvà Võ Thị Ngọc T số tiền đánh bạc dưới 05 triệu đồng, nhưng bị cáo Thùy có tiền án chưa được xóa án tích về tội đánh bạc, bị cáo Thuận có tiền sự đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng chưa hết thời gian được xem như chưa bị xử phạt hành chính, nên cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã truy cứu TNHS theo quy định tại khoản 01 điều 321 Bộ luật Hình sự.

[6] Đối với các đối tượng còn lại tham gia đánh bạc trong vụ án như đã nêu trên, nhân thân chưa từng bị kết án, hoặc bị xử phạt hành chính, đồng thời số tiền đánh bạc chưa đủ định lượng 05 triệu đồng nên cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không truy cứu trách nhiệm hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Thanh Dương, Nguyễn Quốc Luận, Trương Thị H, Nguyễn Thị T, Võ Thị Ngọc T cùng phạm tội “Đánh bạc”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thanh Dương 01 (một) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc Luận 07 (bảy) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Áp dụng: Khoản 1 điều 321; điểm i, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trương Thị H 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

4. Áp dụng: Khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

5. Áp dụng: Khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Thị Ngọc T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, bị cáo Trương Thị H có đơn kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 12 tháng 01 năm 2023, bị cáo Nguyễn Thị T có đơn kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xin giảm nhẹ mức hình phạt.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, bị cáo Võ Thị Ngọc T có đơn kháng cáo, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo Trương Thị H, Nguyễn Thị T, Võ Thị Ngọc T đều xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Trương Thị H, Nguyễn Thị T, Võ Thị Ngọc T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS là đúng người, đúng tội. Trên cơ sở đó, Tòa án sơ thẩm tuyên phạt mỗi bị cáo 06 tháng tù là phù hợp. Xét thấy bị cáo Thùy có hoàn cảnh khó khăn, đủ điều kiện được hưởng án treo nên đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức án tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo. Đối với bị cáo Hai và bị cáo Thuận, do không đủ điều kiện được hưởng án treo nên đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên hình phạt tù đối với các bị cáo theo bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Xét thấy đơn kháng cáo của các bị cáo Trương Thị H, Nguyễn Thị T và Võ Thị Ngọc T được làm trong thời hạn và đúng quy định pháp luật nên vụ án được xem xét theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng, tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Trương Thị H, Nguyễn Thị T và Võ Thị Ngọc T đều khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thừa nhận Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS là đúng, không oan. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng, Tòa án cấp sơ thẩm khi xét xử đã căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của từng bị cáo và tuyên phạt mỗi bị cáo mức án 06 tháng tù là phù hợp, không nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên kháng cáo và cho rằng, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên phạt mỗi bị cáo mức án 06 tháng tù là quá nghiêm khắc nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo hoặc chuyển sang loại hình phạt khác để có điều kiện chữa bệnh cũng như chăm lo cho gia đình. Cùng với việc kháng cáo, bị cáo Trương Thị H xuất trình được tài liệu, chứng cứ thể hiện bị cáo đang mắc bệnh “Viêm họng mạn – trào ngược dạ dày thực quản, lao hạch cổ mới”; Bị cáo Võ Thị Ngọc T xuất trình tài liệu thể hiện chồng đã chết và đang nuôi dưỡng người con duy nhất mắc bệnh “Chậm phát triển tâm thần nặng và mất sức lao động 61%”; bị cáo Nguyễn Thị T xuất trình tài liệu thể hiện bị cáo đang mắc nhiều chứng bệnh, có xác nhận của Ban điều hành khu phố nơi bị cáo cư trú. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS chưa được xem xét tại tòa án cấp sơ thẩm.

Xét thấy: Các bị cáo Trương Thị H, Nguyễn Thị T và Võ Thị Ngọc T đều có ít nhất 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2, Điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên đủ điều kiện được hưởng án treo; Sau khi cân nhắc, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo là có căn cứ.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên căn cứ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV thì các bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: Trương Thị H, Nguyễn Thị T và Võ Thị Ngọc T. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2023/HS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

1/ Căn cứ khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Thị T, Võ Thị Ngọc T, Trương Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

1.1 Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (30/5/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân phường Phú Thủy, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

1.2 Áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Võ Thị Ngọc T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (30/5/2023).

Giao bị cáo Võ Thị Ngọc T cho Ủy ban nhân dân phường Đức Long, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

1.3 Áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Trương Thị H 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (30/5/2023).

Giao bị cáo Trương Thị H cho Ủy ban nhân dân xã Tiên Lợi, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

1.4 Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

2/ Về án phí phúc thẩm: Các bị cáo: Nguyễn Thị T, Võ Thị Ngọc T và Trương Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3/ Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 30/5/2023)/.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- VKSND;TAND TP. Phan Thiết;
- Công an; CC THADS TP. Phan Thiết;
- Những người tham gia tố tụng;
- Tổ HCTP Tòa án Tỉnh;
- Lưu: Tòa HS, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Phước Hiệu